TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN KIẾN AN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 22/2017/HNGĐ-ST Ngày: 17/7/2017 V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Sơn Thị Nhân;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Bình

Ông Trần Quang Tâm.

- Thư ký phiên toà: Ông Phùng Thế Thành - Thư ký Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng;.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đình San - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 296/2016/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2016 về việc " Ly hôn, nuôi con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2017/QĐXX- ST, ngày 08 tháng 5 năm 2017 và các Quyết định hoãn phiên toà giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị P sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ C 2, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Khắc Đ, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ C 2, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/12/2016 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Bùi Thị P trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2008 chị và anh Phạm Khắc Đ, kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tràng Minh, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng ngày 01/8/2008. Trong quá trình chung sống anh chị thường xuyên mâu thuẫn do tính cách không hòa hợp, mỗi người một quan điểm sống khác nhau, hai bên gia đình đã nhiều lần hòa giải nhưng không có kết quả. Từ tháng 07/2016 đến nay vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm tới ai.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc, chị P đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị được ly hôn anh Đ

Về nuôi con chung: Anh chị có một con con là Phạm Khắc Tuấn A, sinh ngày 22/9/2007, từ khi sống ly thân cháu sống cùng với anh Đ, do chị không có việc làm, không có nhà ở và không có điều kiện nuôi con tốt, hiện tại cháu ở cùng bố, cháu đang sinh hoạt và ăn học ổn định, chị P đề nghị Hội đồng xét xử giao con Phạm Khắc Tuấn A cho anh Phạm Khắc Đ nuôi dưỡng vì điều kiện kinh tế của anh Đ nuôi dưỡng cháu tốt hơn chị cũng là phù hợp với nguyện vọng của cháu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị P đề nghị Hội đồng xét xử tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị.

Về chia tài sản, công nợ: Chị P không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết.

Bị đơn: Anh Phạm Khắc Đ đã được Tòa án tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh Đ không đến Tòa án làm việc, không có bản tự khai, không tham gia các phiên hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được giữa chị P và anh Đ.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án cơ bản thực hiện đúng trình tự tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xử cho chị Bùi Thị P được ly hôn anh Phạm Khắc Đ; về con chung: Giao con chung là Phạm Khắc Tuấn A, sinh ngày 22/9/2007 cho anh Phạm Khắc Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị P; về tài sản chung: Chị P không đề nghị Tòa án giải quyết; chị Bùi Thị P phải chịu án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thẩm quyền: Chị Bùi Thị P và anh Phạm Khắc Đ hiện đăng ký hộ khẩu thường trú và ở tại Tổ C 2, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng theo Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về tố tụng: Tòa án nhân dân quận Kiến An đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử song anh Đ không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, đều vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều

227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Phạm Khắc Đ.

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị P và anh Phạm Khắc Đ kết hôn năm 2008 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Phù Liễn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng ngày 01/8/2008 là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Trong quá trình chung sống anh chị thường xuyên mâu thuẫn dó tính cách không hòa hợp, mỗi người một quan điểm sống khác nhau, hai bên gia đình đã nhiều lần hòa giải nhưng không có kết quả. Từ tháng 07/2016 đến nay anh chị đã sống ly thân, không ai quan tâm tới ai. Qua xác minh, thu thập chứng cứ thể hiện nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách không hợp, không tin tưởng nhau trong cuộc sống vợ chồng. Quan điểm của gia đình xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ, lời khai của chị P là đúng. Vì vậy áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình 2014 chấp nhận đề nghị của chị P xin ly hôn anh Đ.

- Về nuôi con chung: Chị P và anh Đ có một con chung là Phạm Khắc Tuấn A, sinh ngày 22/9/2007, hiện cháu đang sống cùng với anh Đ và học ổn định tại trường Tiểu học Trần Quốc Toản, Tràng Minh, Kiến An, Hải Phòng, bản thân chị P chưa có công việc, không có thu nhập, không có nhà riêng sống nhờ bố mẹ đẻ, Toà án đã tiến hành lấy lời khai của cháu Phạm Khắc Tuấn A thể hiện nguyện vọng của cháu được ở với bố, mặc dù anh Đ không có lời khai. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy chị P không đủ điều kiện trực tiếp nuôi con, qua xác minh xét anh Đ có điều kiện nuôi dưỡng con tốt hơn chị P, phù hợp với nguyện vọng của cháu Tuấn A. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định giao con chung Phạm Khắc Tuấn A cho anh Phạm Khắc Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Tuấn A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1 Điều 82 Luật hôn nhân và Gia đình 2014.

Do chị P chưa có việc làm, không có thu nhập, Hội đồng xét xử quyết định tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Bùi Thị P.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở được quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật hôn nhân và Gia đình 2014

- Về chia tài sản, công nợ: Chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị Bùi Thị P phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81; 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Khoá 14 quy định về lệ phí, án phí Toà án.

Xử:

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Bùi Thị P và anh Phạm Khắc Đ.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Phạm Khắc Tuấn A, sinh ngày 22/9/2007 cho anh Phạm Khắc Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Tuấn A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Bùi Thị P hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản: Chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị P phải nộp 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 200.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003225 ngày 08/12/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Chị Bùi Thị P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án: Chị Bùi Thị P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Phạm Khắc Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- UBND phường T, Kiến An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Sơn Thị Nhân